

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực Đường bộ, Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-BXD ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 353/TTr-SXD ngày 06/7/2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực Đường bộ, Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung 09 danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Đường bộ trong đó: 06 danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh tại số thứ tự 41, 42, 43, 44, 45, 46 Mục I, Phần A và 03 danh mục thủ tục hành chính cấp xã tại số thứ tự 30, 31, 32, Mục III, Phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

2. Thay thế 02 danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng tại số thứ tự 03, Mục I, Phần A, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nhà ở, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng; tại số thứ tự 05, Mục II, Phần A, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Hàng hải và Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

*(Có Phụ lục I, II ban hành kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC.Tr.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Hậu**

**Phụ lục I**  
**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đường bộ**  
**thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày            tháng            năm            của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

| TT | Tên thủ tục hành chính                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                                                                              | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| A  | <b>CẤP TỈNH: 06 TTHC</b>                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                            |                                                                                                                  |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 1  | Chấp thuận bổ sung nút giao đầu nối vào đường cao tốc 1.013276 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li><li>- Trường hợp phải lấy ý kiến:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;</li><li>+ Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.</li></ul></li></ul> | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trực tiếp;</li><li>- Trực tuyến;</li><li>- Bưu chính công ích.</li></ul> | Không              | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;</li><li>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</li></ul> |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan. |                                                                                                                                                            |                                                        |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 2  | Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định                              | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                    | Thời hạn giải quyết                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | bánh xích lưu hành trên đường bộ<br>2.001921                                                              |                                                                                                            |                                                                                                                                                            |                                                        |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 3  | Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác<br>1.013274                                | 01 ngày đối với đám tang, không quá 03 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. |
| 4  | Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh bố | 12 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định                                                     | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành                                                                                | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                | Thời hạn giải quyết                                    | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác<br>1.002798 |                                                        | chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.                                                                             |                                                        |                    | Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.                                                                        |
| 5  | Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác<br>1.000314        | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                           | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                            |                                                        |                    | <i>Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 6  | Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch 1.013277 | Trường hợp không phải lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định.<br>- Trường hợp phải lấy ý kiến:<br>+ Lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;<br>+ Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.<br>+ Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan. | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. |

| TT       | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời hạn giải quyết                                    | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>B</b> | <b>CẤP XÃ: 03 TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                        |                                                                                                                                                            |                                                        |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 1        | Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ 2.001921 | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác<br>1.013274     | 01 ngày đối với đám tang, không quá 03 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- <i>Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</i> |
| 3  | Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác<br>1.000314 | 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định                                                     | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Một cửa                                           | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bưu chính công ích. | Không              | - Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;<br>- <i>Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 sửa đổi, bổ</i>                                                                                                                                                                                                                    |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                        | Cách thức thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                            |
|----|------------------------|---------------------|-------------------------------------------|---------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        |                     | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. |                     |                    | <i>sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</i> |

*Phân chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung./.*

**Phụ lục II****Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng  
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng***(Ban hành kèm theo Quyết định số                      QĐ-UBND ngày            /            /            của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

| <b>TT</b> | <b>Tên TTHC<br/>được thay thế</b>                                                                                                  | <b>Tên TTHC<br/>thay thế</b>                                                                                                           | <b>Thời hạn<br/>giải quyết</b>                                                                                                                                                                           | <b>Địa điểm<br/>thực hiện</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Cách thức<br/>thực hiện</b>                            | <b>Phí, lệ<br/>phí<br/>(đồng)</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                               |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | Kiểm tra công tác<br>nghiệm thu hoàn<br>thành công trình<br>của cơ quan<br>chuyên môn về<br>xây dựng tại địa<br>phương<br>1.009794 | Kiểm tra công tác<br>nghiệm thu hoàn<br>thành công trình<br>của cơ quan<br>chuyên môn về<br>xây dựng tại địa<br>phương<br><br>1.009794 | - 16 ngày làm<br>việc đối với<br>công trình cấp<br>I, cấp đặc biệt.<br>- 12 ngày làm<br>việc đối với<br>công trình còn<br>lại kể từ khi<br>nhận được hồ<br>sơ đề nghị<br>kiểm tra công<br>tác nghiệm thu | - Bộ phận Tiếp<br>nhận và trả kết<br>quả của Sở: Xây<br>dựng, Nông<br>nghiệp và Môi<br>trường; Công<br>thương tại Trung<br>tâm Phục vụ hành<br>chính công cấp<br>tỉnh;<br>- Bộ phận Tiếp<br>nhận và trả kết<br>quả của Ban Quản<br>lý các khu công<br>nghiệp tỉnh;<br>- Bộ phận Một<br>cửa Trung tâm<br>Phục vụ hành<br>chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bru chính<br>công ích. | Không                             | - Luật Xây dựng số<br>135/2025/QH15;<br>- Nghị định số<br>207/2026/NĐ-CP ngày<br>15/6/2026 của Chính<br>phủ Quy định chi tiết<br>một số điều của Luật<br>Xây dựng về quản lý<br>chất lượng, thi công xây<br>dựng và bảo trì công<br>trình xây dựng. |

| <b>TT</b> | <b>Tên TTHC<br/>được thay thế</b>                                                                                                                                       | <b>Tên TTHC<br/>thay thế</b>                                                                                                                                            | <b>Thời hạn<br/>giải quyết</b>                                                                                                | <b>Địa điểm<br/>thực hiện</b>                                                                                                                                     | <b>Cách thức<br/>thực hiện</b>                         | <b>Phí, lệ<br/>phí<br/>(đồng)</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                    |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2         | Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)<br>1.009791 | Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)<br>1.009791 | 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình | - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh;<br>- Bộ phận Một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | - Trực tiếp;<br>- Trực tuyến;<br>- Bru chính công ích. | Không                             | - Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;<br>- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. |